TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số:13/2018/HNGĐ - ST
Ngày 17- 5 - 2018
"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thủy
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông Nguyễn Quang Thái
2.Ông Nguyễn Đức Tiến
***-Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Tấn Tám; Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 301/2017/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2017 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST -HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Huy Ch, sinh năm 1972.
Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, "có mặt".
2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1974.
Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 11 năm 2017 và những lời khai tiếp theo tại tòa nguyên đơn là ông Nguyễn Huy Ch trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Nh kết hôn năm 1994, trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu, cưới có tổ chức, có đăng ký kết hôn tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phú (cũ) nay là Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, do lâu ngày nên giấy đăng ký kết hôn của ông với bà Nh không giữ được,

sau ngày cưới bà Nh về ngay gia đình ông làm dâu, ở chung cùng gia đình ông, sau đó vợ chồng ra ở riêng, tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận, hạnh phúc, quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo ông là do bà Nh có lối sống không lành mạnh, chơi bời, không chung thủy, từ tháng 12 năm 2016 vợ chồng không còn chung sống với nhau, ly thân mỗi người một nơi, thời gian sống ly thân giữa hai bên và hai gia đình không qua lại hòa giải gì để vợ chồng về đoàn tụ, đến nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn, ông đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn bà Nguyễn Thị Nh

Về con chung: Ông và bà Nguyễn Thị Nh có 02 con chung là cháu Nguyễn Huy T, sinh ngày 27 tháng 7 năm 1996 và cháu Nguyễn Thị A, sinh ngày 04 tháng 7 năm 2000, hiện nay đối với cháu T đã thành niên, tự lo được cuộc sống, việc cháu T ở với ai do cháu tự quyết định nên ông không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết; đối với cháu Nguyễn Thị A hiện nay đang ở với ông. Ly hôn ông đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được quyền tiếp tục nuôi dưỡng và không yêu cầu bà Nguyễn Thị Nh cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Ông không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Nh vắng mặt tại phiên tòa xong trong các lần làm việc trước tại Tòa, bà trình bày: Bà xác nhận thời gian kết hôn, nơi đăng ký kết hôn, thời gian sống ly thân như ông Nguyễn Huy Ch trình bày là đúng, xong nguyên nhân mâu thuẫn không như ông Nguyễn Huy Ch khai; theo bà nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Nguyễn Huy Ch hay ghen tuông vô cớ với bà, thường xuyên nghi ngờ bà không chung thủy nên thường xuyên đánh đập, chửi bới bà, vợ chồng đã sống ly thân lâu ngày không cải thiện được tình cảm. Nay bà cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, tuy nhiên bà không nhất trí ly hôn với ông Nguyễn Huy Ch ở thời điểm hiện nay vì cháu Nguyễn Thị A xắp đến tuổi xây dựng gia đình, để cháu A yên bề gia thất xong bà mới nhất trí ly hôn với ông Nguyễn Huy Ch.

Về con chung: Bà xác nhận có 02 con chung như ông Nguyễn Huy Ch khai, nếu ly hôn bà cũng đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật và theo nguyện vọng của các con chung, việc các con chung muốn ở với ai do các con tự quyết định, bà nhất trí.

Về tài sản: Bà cũng không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Nh đã được Tòa án triệu tập, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhiều lần, có lần có mặt, có lần vắng mặt, gây khó khăn, kéo dài việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc thuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định

rõ mối quan hệ có tranh chấp, xác định rõ tư cách đương sự, lập hồ sơ vụ án, cho các đương sự trình bày, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đầy đủ; tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đúng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán , Chủ tọa phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các bước theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng cũng được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Áp dụng các Điều 56, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của ông Nguyễn Huy Ch.

Về con chung: Giao cho ông Nguyễn Huy Ch được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị A, sinh ngày 04 tháng 7 năm 2000, bà Nguyễn Thị Nh không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở, gây khó khăn.

Về án phí ông Nguyễn Huy Ch chịu cả theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập, tống đạt hợp lệ nhiều lần các văn bản, quyết định tố tụng nhưng bị đơn là bà Nguyễn Thị Nh có lần chấp hành, có lần vắng mặt; Tòa án đã đưa vụ án ra ra xét xử lần thứ nhất vào ngày 04 tháng 5 năm 2018 xong do bị đơn vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa, tại phiên tòa hôm nay bị đơn vẫn không có mặt mặc dù đã được thông báo, tống đạt hợp lệ nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Quan hệ pháp luật mà Tòa án đang giải quyết là " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; do các đương sự đều đăng ký nhân khẩu thường trú tại thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cuộc hôn nhân giữa ông Nguyễn Huy Ch và bà Nguyễn Thị Nh là hợp pháp, được Ủy ban nhân dân thị trấn T đăng ký kết hôn, quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do cuộc sống thường ngày ông, bà luôn xảy ra va chạm, đánh cãi, chửi nhau, vợ chồng không có sự yêu thương chăm sóc, đùm bọc lẫn nhau; mặc dù

bị đơn không nhất trí ly hôn, xong bị đơn cũng khẳng định vợ chồng không còn tình cảm, không thể hàn gắn được tình cảm, việc kéo dài hôn nhân chẳng qua vì mong muốn con chung sớm xây dựng gia đình, bà Nguyễn Thị Nh xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng do ông Nguyễn Huy Ch nghi ngờ ghen tuông, bà muốn lui lại thời gian cho các con xây dựng gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy rằng lý do chưa chấp nhận ly hôn của bà Nguyễn Thị Nh đưa ra là không thuyết phục, Hội đồng xét xử xét mâu thuẫn giữa ông Nguyễn Huy Ch và bà Nguyễn Thị Nh đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, cần giải quyết cho ông Nguyễn Huy Ch được ly hôn bà Nguyễn Thị Nh.

Về con chung: Ông Nguyễn Huy Ch và bà Nguyễn Thị Nh có 02 con chung là cháu Nguyễn Huy T, sinh ngày 27 tháng 7 năm 1996 và cháu Nguyễn Thị A, sinh ngày 04 tháng 7 năm 2000, hiện nay đối với cháu T đã thành niên, tự lo được cuộc sống, việc cháu T ở với ai do cháu tự quyết định nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết; đối với cháu Nguyễn Thị A hiện nay đang ở với ông Nguyễn Huy Ch, quá trình giải quyết Tòa án đã lấy lời khai, làm việc với cháu Nguyễn Thị A thì cháu có nguyện vọng ở với ông Nguyễn Huy Ch; Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng chứng cứ đã thu thập được thấy rằng hiện nay ông Nguyễn Huy Ch có nơi cư trú, công việc, thu nhập ổn định từ nghề mộc nên có đủ điều kiện để trực tiếp chăm sóc, giáo dục con chung do đó cần giao cho ông Nguyễn Huy Ch được trực tiếp chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Thị A là phù hợp, việc ông Nguyễn Huy Ch không yêu cầu bà Nguyễn Thị Nh cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác và công sức: Do các đương không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về án phí: Buộc ông Nguyễn Huy Ch phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Cho ông Nguyễn Huy Ch được ly hôn bà Nguyễn Thị Nh.

2. Về con chung: Giao cho ông Nguyễn Huy Ch được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị A, sinh ngày 04 tháng 7 năm 2000, bà Nguyễn Thị Nh không phải cấp dưỡng nuôi con chung, bà Nguyễn Thị Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, gây khó khăn

3. Về án phí: Ông Nguyễn Huy Ch phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002467 ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên, ông Nguyễn Huy Ch đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn có mặt quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Lãng;
- Lưu HS + VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Thủy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Đức Tiến Nguyễn Quang Thái	**Trần Thị Thủy**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS + VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bình Xuyên, ngày 29 tháng 7 năm 2015

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Năm và ông Nguyễn Quang Thái

Căn cứ vào Điều 210 và Điều 236 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vào hồi 110 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 7 năm 2015, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân và gia đình giữa: Nguyên đơn: Anh Trần Văn Tú với bị đơn chị Đỗ Thị Hương

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ và ý kiến của các đương sự tại phiên Toà; Hội đồng xét xử thảo luận về các vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình".

Kết quả biểu quyết như sau: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Pháp lệnh án phí, lệ phí Toà án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về đường lối giải quyết:

Cho anh Trần Văn Tú được ly hôn chị Đỗ Thị Hương.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Về án phí: Anh Trần Văn Tú phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) nhưng được trừ 200.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2012/01975 ngày 31 tháng 3 năm 2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên, anh Tú đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Quang Thái Nguyễn Đức Tiến **Nguyễn Thị Thu Hiền**